TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO PHONG** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST - DS	*Cao Phong, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; Điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-DS ngày 14/11/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Đào Thị T,** sinh năm 1990

Anh Bùi Văn D, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.

Bị đơn: **Bà Dương Thị M**, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Khu 2, thị trấn C huyện C, tỉnh H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1979

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**, sinh năm 1981

Cùng trú tại: Thôn G, xã Đ, huyện Ứ, thành phố H.

Nơi ở hiện tại: Khu 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị M trả lại cho chị Đào Thị T toàn bộ phần diện tích đất tranh chấp được xác định là: Mốc thứ 4 kéo từ mốc số 3 theo chiều sâu là 8,0m từ mốc thứ 4 kéo đến hết đất là 4,7m, tổng diện tích 40m2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN CS 00320, thửa đất 131, tờ bản đồ số 20, diện tích 315,1m2 do Sở tài nguyên môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 28/12/2018

đứng tên ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị Thanh Nga đã chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Bùi Văn D và bà Đào Thị T theo hồ sơ số 003736CN001.

Về án phí: Chị Đào Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001826 ngày 14/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Phong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện CP;
- Chi cục THADS huyện CP;
- Lưu hồ sơ vụ án. M

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà